

Số: 25 /TB-CH

Quận 8, ngày 13 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO
Các khoản thu và mức thu
Tháng 11/2023

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 6208/SGDĐT-KHTC ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 907/PGDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về việc đề xuất mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 2583/UBND-PGDĐT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 2846/UBND-PGDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8;



Căn cứ Công văn số 1223/PGDĐT ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về việc triển khai, hướng dẫn tổ chức thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023-2024;

Theo tinh thần buổi họp giữa Trường Trung học cơ sở Chánh Hưng với Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc thống nhất các khoản thu năm học 2023-2024; Biên bản với cha mẹ học sinh các lớp ngày 15 tháng 10 năm 2023 đã thỏa thuận thống nhất về các khoản thu năm học 2023-2024;

Căn cứ Thông báo số 19/TB-CH ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Trường Trung học cơ sở Chánh Hưng về việc thông báo các khoản thu và mức thu năm học 2023-2024;

Căn cứ Thông báo số 22/TB-CH ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Trường Trung học cơ sở Chánh Hưng về việc thông báo thu học phí năm học 2023-2024.

Trường Trung học cơ sở Chánh Hưng thông báo các khoản thu và mức thu tháng 11/2023 đến toàn thể cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm, bộ phận tài vụ của nhà trường như sau:

I. Về mức thu học phí:

Mức thu: 60.000đồng/học sinh/tháng

Thu tháng 9, tháng 10 và tháng 11/2023: **180.000đồng** (60.000đ x 3 tháng)

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (không bao gồm học phí):

Stt	Lớp	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện)	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Tổng cộng
1	6A1	135.000				80.000	200.000	15.000	30.000	460.000
2	6A10	135.000				80.000	200.000		30.000	445.000
3	6A2	135.000				80.000	200.000	15.000	30.000	460.000
4	6A3	135.000				80.000	200.000	15.000	30.000	460.000
5	6A4	135.000				80.000	200.000	15.000	30.000	460.000
6	6A5	135.000				80.000	200.000		30.000	445.000
7	6A6	135.000				80.000	200.000		30.000	445.000
8	6A7	135.000				80.000	200.000		30.000	445.000
9	6A8	135.000				80.000	200.000		30.000	445.000
10	6A9	135.000				80.000	200.000		30.000	445.000
11	6P	135.000			90.000	80.000			30.000	335.000

Stt	Lớp	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện)	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số	Tổng cộng
12	6TC1	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	30.000	550.000
13	6TC2	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	30.000	550.000
14	6TC3	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	30.000	550.000
15	6TC4	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	30.000	550.000
16	7A1	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
17	7A2	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
18	7A3	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
19	7A4	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
20	7A5	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
21	7A6	135.000				80.000	200.000		15.000	430.000
22	7A7	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
23	7A8	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
24	7A9	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
25	7P	135.000			90.000	80.000			15.000	320.000
26	7TC1	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	535.000
27	7TC2	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	535.000
28	8A1	135.000				80.000	200.000		15.000	430.000
29	8A2	135.000				80.000	200.000		15.000	430.000
30	8A3	135.000				80.000	200.000		15.000	430.000
31	8A4	135.000				80.000	200.000		15.000	430.000
32	8A5	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
33	8A6	135.000				80.000	200.000	15.000	15.000	445.000
34	8P	135.000			90.000	80.000		15.000	15.000	335.000
35	8TC1	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	535.000
36	8TC2	135.000			90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	535.000
37	9A1		135.000	50.000		80.000	200.000		15.000	480.000
38	9A2		135.000	50.000		80.000	200.000		15.000	480.000
39	9A3		135.000	50.000		80.000	200.000		15.000	480.000
40	9A4		135.000	50.000		80.000	200.000		15.000	480.000

U A N
T O N I
T O C C
H H U
★

Stt	Lớp	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	Tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	Tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện)	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Tổng cộng
41	9A5		135.000	50.000		80.000	200.000		15.000	480.000
42	9A6		135.000	50.000		80.000	200.000		15.000	480.000
43	9A7		135.000	50.000		80.000	200.000	15.000	15.000	495.000
44	9A8		135.000	50.000		80.000	200.000	15.000	15.000	495.000
45	9A9		135.000	50.000		80.000	200.000	15.000	15.000	495.000
46	9A10		135.000	50.000		80.000	200.000	15.000	15.000	495.000
47	9TC1		135.000	50.000	90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	585.000
48	9TC2		135.000	50.000	90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	585.000
49	9T-P		135.000	50.000	90.000	80.000	200.000	15.000	15.000	585.000

Riêng học sinh bán trú sẽ đóng thêm các khoản thu sau:

- Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú: **160.000đ/học sinh/tháng.**
- Tiền suất ăn trưa bán trú: **748.000đ (34.000đ/học sinh/ngày x 22 ngày)**

III. Đối với các khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục thực hiện quy định tại Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

IV. Phương thức thu

- Các khoản thu trọn năm: tiền học phẩm; tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú: **thu ngay từ đầu năm học.**

- Các khoản thu hàng tháng: tiền tổ chức 2 buổi/ngày, tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ, tiền tổ chức dạy các lớp Tin học tự chọn, tiền tổ chức hoạt động Câu lạc bộ, tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống, tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài, tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú, tiền suất ăn trưa bán trú, tiền sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện), tiền dịch vụ

tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (Số liên lạc điện tử, Thẻ điểm danh học sinh): **được thu hàng tháng.**

- Các khoản thu khi thu tiền trường sẽ phát hành **biên lai thu tiền** và **hóa đơn thu tiền** cho từng học sinh. Nếu cha mẹ học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

- Về thời gian thực hiện các khoản thu: đảm bảo nguyên tắc theo **số tháng thực học.**

- Thực hiện theo Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4124/KH-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 1273/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai Chương trình chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025 và Công văn số 1402/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 3 năm 2023 về tổ chức triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023.

Trường Trung học cơ sở Chánh Hưng thực hiện thu các khoản thu bằng **hình thức chuyển khoản** theo nội dung như sau:

Tên tài khoản: **TRƯỜNG THCS CHÁNH HƯNG**

Số tài khoản: **129000081583**

Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN 8 (VietinBank-CN 8)

Nội dung thanh toán: Họ tên học sinh Lớp đóng tiền học tháng

(Ví dụ: Nguyễn Minh Huy_6A1_T11/2023)

Thời gian đóng: từ ngày 01/11/2023 đến ngày 11/11/2023.

*** Lưu ý: Cha mẹ học sinh chuyển khoản đúng số tiền theo thông báo thu, không đóng thừa hoặc thiếu, không làm tròn số tiền.**

V. Về chế độ miễn, giảm học phí, khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và hỗ trợ chi phí học tập

- Tiếp tục thực hiện các chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh cụ thể như sau:

+ Công văn số 794/SGDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021 - 2022.

+ Về hồ chi phí học tập cho trẻ mồ côi theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố thực hiện theo Hướng dẫn số

25942/HD-SLĐTBXH ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng quy trình, khảo sát, xét duyệt danh sách, phương thức, thủ tục chi trả và thanh quyết toán kinh phí thực hiện một số chính sách đặc thù chăm lo, hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em mồ côi và những đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Thành phố.

+ Hỗ trợ học phí cho học sinh theo Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách hỗ trợ giáo dục đối với trẻ mầm non, học sinh, học viên cao học và nghiên cứu sinh là người dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh kể từ năm học 2022-2023: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2842/SGDĐT-KHTC của Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 07 tháng 6 năm 2023 về triển khai quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 5 năm 2023 về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

- **Không thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục** quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 – 2024 đối với các đối tượng được quy định tại Khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết này.

Trên đây là thông báo các khoản thu và mức thu tháng 11/2023 của Trường Trung học cơ sở Chánh Hưng./.

Nơi nhận:

- Thông báo ở bản tin trường;
- Thông báo trên trang web trường;
- Cha mẹ học sinh;
- Bộ phận Tài vụ;
- GVCN 49 lớp;
- Lưu: VT.



Đồng Thị Ngọc Dung